

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày: 27-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Tuấn – Nghề nghiệp: Giáo viên trường trung học cơ sở Trần Phú Quận 10

2. Bà Trần Thị Thanh Tâm – Nghề nghiệp: Phó Bí thư Quận đoàn 10

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lại Hồng Quang T; sinh ngày: 27/6/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường số D, Khu phố B, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Hồng Quang V và bà: Bùi Thanh T; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Trẻ Vũ Quốc H, sinh ngày 18/7/2009 (vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ - O, chung cư Hado C, Đường X, Phường I, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của trẻ H:

Ông Vũ Quốc P, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Bà Trịnh Thị Minh N, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ - O, chung cư Hado C, Đường X, Phường I, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là cha mẹ ruột của em H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lương Hải H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường Tô Hiến T, Phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Hoàng S, Phường U, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 27/01/2024 bị cáo Lại Hồng Quang T đi bộ đến trước nhà số đường Cách Mạng Tháng T, Phường T, Quận K thì nhìn thấy 01 chiếc xe đạp thể thao hiệu TSUNAMI màu xám bạc của em Vũ Quốc H, sinh ngày: 18/7/2009, để trước nhà không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo T đi đến lấy xe đạp, rồi đi đến nhà ông Lương Hải H nhờ ông H đem đi bán hoặc thế chấp giúp cho bị cáo T lấy tiền tiêu xài, nhưng do kHa ông H không nhận và bảo bị cáo T đem xe về cất mai đem qua hẻm đường Tô Hiến T rồi tính sau. Bị cáo T đem xe về hẻm đường Hoà H, Phường T, Quận K cất giấu. Đến khoảng hơn 06 giờ ngày 28/01/2024, bị cáo T đem xe đạp đến quán cà phê tại đầu hẻm đường Tô Hiến T, nhờ ông H thế chấp hay bán xe khoảng 500.000 đồng để bị cáo lấy tiền trả nợ. Ông H hỏi nguồn gốc xe, bị cáo T trả lời yên tâm, xe đang hoàn. Sau đó, ông H đem xe đạp đi đến cửa hàng xe đạp Thanh L, do ông Nguyễn Thanh L làm chủ, bán chiếc xe đạp được 800.000 đồng. Ông H trở lại quán cà phê gặp bị cáo T nói thế chấp xe được 600.000 đồng, nếu quá 03 ngày sau bị cáo T không chuộc thì mất xe và đưa tiền cho bị cáo T, còn lại 200.000 đồng ông H cất giấu sử dụng riêng cho bản thân, bị cáo T không biết. Sau khi phát hiện bị mất xe, em H cùng người thân đến Công an Phường 13, Quận 10, trình báo. Sự việc được lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 giải quyết.

Cơ quan điều tra yêu cầu định giá chiếc xe đạp bị chiếm đoạt, theo Kết luận định giá tài sản số 348/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2024 của Hội đồng Định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10, xác định: “Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 chiếc xe đạp hiệu TSUNAMI, màu xám

bạc, hàng chính hãng do Đài Loan sản xuất, khung sườn hợp kim nhôm, ghi đông bằng cacbon, xe không có tay phanh, càng phanh, 01 đĩa, 01 lốp, bánh 700x25c chất liệu cacbon có trị giá 4.500.000 đồng”.

Qua điều tra truy xét, ngày 07/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 khởi tố và bắt bị cáo để tạm giam đối với bị cáo Lại Hồng Quang T.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lại Hồng Quang T khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với biên bản kiểm tra camera, biên bản thu giữ vật chứng.

Ông Lương Hải H và ông Nguyễn Thanh L khai không biết nguồn gốc xe đạp do bị cáo T phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Vũ Quốc H và người giám hộ Trịnh Thị Minh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Ông Nguyễn Thanh L yêu cầu Lương Hải H bồi thường thiệt hại, trả lại 800.000 đồng nhưng sau đó không tiếp tục yêu cầu.

- Ông Lương Hải H yêu cầu bị cáo Lại Hồng Quang T trả lại cho ông Hoà 600.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSQ10 ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Lại Hồng Quang T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (phạm tội đối với người dưới 16 tuổi); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Lại Hồng Quang T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lại Hồng Quang T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe đạp hiệu TSUNAMI có trị giá 4.500.000 đồng. Do vậy, bị cáo Lại Hồng Quang T bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an

toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Quốc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Nguyễn Thanh L không tiếp tục yêu cầu ông Lương Hải H bồi thường thiệt hại trả lại 800.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu của ông Lương Hải H yêu cầu bị cáo Lại Hồng Quang T trả lại cho ông Hoà 600.000 đồng. Do ông Liêm không tiếp tục yêu cầu ông H trả lại số tiền 800.000 đồng nên ông H không có quyền yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 600.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu của ông Lương Hải Hòa.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lại Hồng Quang T 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Lại Hồng Quang T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết